

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2025/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước
về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số

157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 8490/TTr-STP-BTTP ngày 13 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Ngọc Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các nội dung khác liên quan đến công tác giám định tư pháp không được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giám định tư pháp và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Công an Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố (viết tắt là các sở, ngành) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về giám định tư pháp và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các sở, ngành, trong đó, quy định rõ nội dung phối hợp, trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

3. Phát huy tính chủ động, tích cực, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các sở, ngành trong quá trình thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

4. Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố.

5. Đảm bảo bí mật nhà nước, bí mật công tác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin trực tiếp, trao đổi thông tin bằng văn bản.

2. Tổ chức họp liên ngành hoặc bằng các hình thức khác phù hợp theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp.

3. Kiểm tra liên ngành về công tác giám định tư pháp.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về giám định tư pháp.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến giám định tư pháp; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giám định tư pháp, đảm bảo kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế về giám định tư pháp.

3. Thực hiện các biện pháp phát triển đội ngũ giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng.

4. Thành lập tổ chức giám định tư pháp công lập; quyết định cho phép thành lập, đăng ký và thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.

5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cấp thẻ, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp; công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

6. Lập, đăng tải và cập nhật danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp ngoài công lập và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên cổng thông tin điện tử

của Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời gửi danh sách báo cáo Bộ Tư pháp.

7. Công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật và chuyên môn, nghiệp vụ giám định cho người làm công tác giám định tư pháp.

8. Tham mưu về chế độ bồi dưỡng cho giám định viên tư pháp và người làm công tác giám định tư pháp của Thành phố.

9. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác giám định tư pháp.

10. Chế độ thông tin, báo cáo.

11. Thực hiện sơ kết, đánh giá công tác giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý, tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong hoạt động giám định tư pháp, thực hiện chế độ báo cáo thống kê.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp

1. Các sở, ngành

a) Tổ chức phổ biến, triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực chuyên môn quản lý về hoạt động giám định tư pháp.

b) Phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến giám định tư pháp; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giám định tư pháp.

c) Thường xuyên rà soát, lựa chọn cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định để lập hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực chuyên môn quản lý; lựa chọn, lập và đề nghị công bố danh sách Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp ngoài công lập, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn Thành phố.

d) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp theo quy định.

e) Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng thời gian quy định; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về hoạt động giám định tư pháp khi có yêu cầu.

h) Phân công cá nhân hoặc đơn vị làm đầu mối trong việc quản lý công tác giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý tại sở, ngành.

i) Kiểm tra theo thẩm quyền, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

k) Lập dự toán, sử dụng kinh phí đối với hoạt động giám định tư pháp theo đúng quy định của pháp luật;

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Tư pháp và Bộ quản lý chuyên ngành.

2. Sở Tư pháp

a) Phổ biến các quy định Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giám định tư pháp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các hoạt động liên quan đến việc thành lập và đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp theo quy định.

đ) Phối hợp với các sở, ngành rà soát, cập nhật, đăng tải danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trên cổng thông tin điện tử Thành phố, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp cho Bộ Tư pháp theo quy định.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp và người làm công tác giám định trên địa bàn Thành phố theo quy định.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện chế độ bồi dưỡng cho giám định viên tư pháp và người làm công tác giám định theo quy định.

h) Trên cơ sở báo cáo của các sở, ngành, Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp,

báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố các khó khăn, vướng mắc và kết quả đánh giá chất lượng giám định của các giám định viên tư pháp để Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

i) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

k) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành tiến hành kiểm tra việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật.

l) Thực hiện việc thống kê, báo cáo theo quy định.

3. Công an Thành phố

Kiện toàn, nâng cao chất lượng của đội ngũ Giám định viên tư pháp, kịp thời trang bị phương tiện kỹ thuật và các điều kiện khác cho Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố thực hiện nhiệm vụ.

Cung cấp số liệu, dự báo nhu cầu giám định cho Sở Tư pháp để làm cơ sở cho việc rà soát, củng cố đội ngũ cá nhân, tổ chức giám định tư pháp.

4. Sở Y tế

Kiện toàn và nâng cao chất lượng của đội ngũ Giám định viên tư pháp, quan tâm bố trí các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật cho Trung tâm Pháp y Thành phố để thực hiện công tác giám định đạt hiệu quả.

5. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí thực hiện công tác giám định tư pháp theo quy định.

6. Sở Nội vụ

Trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền thông qua, Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giao biên chế hằng năm cho các cơ quan, đơn vị có chức năng giám định tư pháp theo quy định.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố:

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các quy định pháp luật có liên

quan.

b) Phổ biến, quán triệt nội dung và việc thi hành Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến giám định tư pháp; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Cung cấp số liệu, dự báo nhu cầu giám định cho Sở Tư pháp để làm cơ sở cho việc rà soát, củng cố đội ngũ cá nhân, tổ chức giám định tư pháp.

c) Phân công đơn vị làm đầu mối tham mưu, thống kê về giám định tư pháp trong hoạt động tổ tụng.

đ) Tăng cường kiểm tra, thanh tra tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý giám định tư pháp và thực hiện trách nhiệm về giám định tư pháp của Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố.

e) Phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định tư pháp và người giám định tư pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ giám định tư pháp

8. Các sở, ngành có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc theo đề nghị của Sở Tư pháp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Triển khai thực hiện Quy chế

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp. Đồng thời, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, kiểm tra, tham mưu tổ chức đánh giá kết quả việc thực hiện Quy chế phối hợp.

Điều 8. Giải quyết khó khăn, vướng mắc

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các sở, ngành kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết.

2. Trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của các sở, ngành, Sở Tư pháp chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung Quy chế phù hợp với quy định pháp luật./.